

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 61/2024/HS-ST
Ngày 24/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đà Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan

Bà Ngô Thị Như Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thái Bình – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 24/5/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 26/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2024/QĐXXST-HS ngày 09/5/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị L (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 11/10/1974 tại Phú Thọ. Nơi cư trú: Tổ 14, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1950 và bà Võ Thị Hoa, sinh năm 1953; Gia đình có 04 (bốn) anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có chồng là Hoàng Ngọc T, sinh năm 1968, Có 02 con: con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2003;

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 25/9/2023 bị Công an phường T, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng bằng hình thức phạt tiền 400.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPHC ngày 25/9/2023. Đã nộp phạt ngày 29/9/2023. Chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2023 đến ngày 28/12/2023. Từ ngày 29/12/2023 đến nay bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Viện K sát nhân dân thành phố H, Tòa án nhân dân thành phố H áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Thị Bình H (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày: 10/01/1971 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Phố Bãi Nai, xã Mông Hóa, thành phố H, Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn H (đã chết) và bà Phan Thị Ng, sinh năm 1944; Gia đình bị cáo có hai chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Có chồng là Nhữ Văn T, sinh năm 1964; Có 02 (hai) con: Con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2023 đến ngày 28/12/2023. Từ ngày 29/12/2023 đến nay bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Viện K sát nhân dân thành phố H, Tòa án nhân dân thành phố H áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Thị V (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 22/6/1963; Nơi cư trú: Tổ 13, phường T, thành phố H, Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc Q (Đã chết) và bà Lê Thị T (Đã chết); Gia đình bị cáo có 05 (năm) anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Có chồng là Trần Văn Quý, Sinh năm: 1963; Có 02 (hai) con: Con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày ngày 23/12/2023 đến ngày 28/12/2023. Từ ngày 29/12/2023 đến nay bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Viện K sát nhân dân thành phố H, Tòa án nhân dân thành phố H áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Phan Thị Hồng N (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 27/4/1990; Nơi cư trú: Xóm B, xã M, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Th, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có 04 (bốn) chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Có chồng là Đinh Văn H, sinh năm: 1988; có 02 (hai) con: Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2023 đến ngày 28/12/2023. Từ ngày 29/12/2023 đến nay bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Viện K sát nhân dân thành phố H, Tòa án nhân dân thành phố H áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Thị K (Tên gọi khác: không có), sinh ngày: 05/5/1970 tại Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm Trung Thành, xã Mông Hóa, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Mường; Giới tính:

Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1938; Gia đình bị cáo có 05 (năm) anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Có chồng là Nguyễn Văn Ngh, sinh năm: 1970; Có 02 (hai) con: Con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2023 đến ngày 28/12/2023. Từ ngày 29/12/2023 đến nay bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Viện K sát nhân dân thành phố H, Tòa án nhân dân thành phố H áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 10/7/1976; Nơi cư trú: Xóm Nai Bần, xã Mông Hóa, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Đào Thị L, Sinh năm 1937; Gia đình bị cáo có 05 (năm) anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm: 1983; Có 03 (ba) con: Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 30/5/2022 bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 144/QĐ-XPHC ngày 30/7/2022. Đã nộp phạt ngày 10/8/2022.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2023 đến ngày 28/12/2023. Từ ngày 29/12/2023 đến nay bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Viện K sát nhân dân thành phố H, Tòa án nhân dân thành phố H áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1966; trú tại: tổ 13, phường Tân Thịnh, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị L có mối quan hệ quen biết và thường xuyên L lạc qua zalo với Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Đinh Thị Bình H và Nguyễn Xuân T. Nguyễn Thị L đã thống nhất với V, H, N, Tuấn cùng đánh bạc với nhau dưới hình thức ghi số lô, số đề trái quy định của Nhà nước. Các bên thống nhất: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc được mở thưởng trong ngày để xác định thắng, thua và thanh toán. L thỏa thuận với V, N, H, T nhận các số lô, số đề và khuyến mại như sau: Đối với đề 02 số đầu, đề 02 số cuối, đề 03 số L nhận 73% số tiền mua bán, nếu trúng thưởng đề 02 số đầu, đề 02 số cuối L trả thưởng gấp 70 lần số tiền mua bán/1 số đề, đề 3 số trả thưởng gấp 400 lần; Đối với lô 27 giải L nhận với giá 22.000 đồng/1 điểm, lô xiên 8.000 đồng/1 điểm của Trần Thị V; L nhận với giá 23.000

đồng/1 điểm, lô xiên 10.000 đồng/1 điểm của Phan Thị Hồng N; L nhận với giá 21.800 đồng/1 điểm của Đinh Thị Bình H. Nếu trúng thưởng với lô 27 giải được trả thưởng 80.000 đồng/01 điểm (nếu trúng 02 giải, 03 giải thì số tiền tương ứng gấp 02 lần, 03 lần); với lô xiên nếu trúng được trả thưởng: xiên 2 là: 100.000 đồng/01 điểm, xiên 3 là: 400.000 đồng/01 điểm, xiên 4 là: 1.200.000 đồng/01 điểm. Xác nhận việc mua bán bằng cách ấn vào biểu tượng hình trái tim màu đỏ bên dưới tin nhắn hoặc trả lời “OK”.

Đối với Đinh Thị Bình H, có mối quan hệ quen biết và thỏa thuận nhận số lô, số đề của Nguyễn Thị Kiêm và Nguyễn Văn H theo mức khuyến mại và trả thưởng như sau: Đối với đề 02 số đầu, đề 02 số cuối, đề 03 số H nhận 73% số tiền mua bán, nếu trúng thưởng đề 02 số đầu, đề 02 số cuối H trả thưởng gấp 70 lần số tiền mua bán/1 số đề, đề 3 số trả thưởng gấp 400 lần/1 số đề; Đối với lô 27 giải H nhận 22.000 đồng/01 điểm và lô xiên nhận 9.000 đồng/01 điểm. Nếu trúng thưởng với lô 27 giải được trả thưởng 80.000 đồng/01 điểm (nếu trúng 02 giải, 03 giải thì số tiền tương ứng gấp 02 lần, 03 lần); với lô xiên nếu trúng được trả thưởng: xiên 2 là: 100.000 đồng/01 điểm, xiên 3 là: 400.000 đồng/01 điểm, xiên 4 là: 1.200.000 đồng/01 điểm. Xác nhận việc mua bán bằng cách ấn vào biểu tượng hình trái tim màu đỏ bên dưới tin nhắn.

Để phục vụ cho việc thu gom số lô, số đề, Nguyễn Thị L sử dụng một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6, số Imei 1: 356472095267721, số Imei 2: 3564730095267729, bên trong có sim, số thuê bao là 0866970745, đăng nhập tài khoản Zalo “*Hải Tiến*” nhắn tin trao đổi và nhận bảng tổng hợp số lô, số đề từ tài khoản Zalo “*Bà già*” của Trần Thị V và từ tài khoản Zalo “*Thời tiết*” của Phan Thị Hồng N; Sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, số Imei 1: 354813602367722, số Imei 2: 356766632367724, bên trong có sim, số thuê bao là 0852070936, đăng nhập tài khoản Zalo “*Văn Gấu*” nhắn tin trao đổi và nhận bảng tổng hợp số lô, số đề từ tài khoản Zalo “*Hang Dinh*” của Đinh Thị Bình H và từ tài khoản Zalo “*Cu tít*” của Nguyễn Xuân T. Bị cáo Đinh Thị Bình H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, số Imei 1: 358598934073918, số Imei 2: 358598934142093, bên trong có sim, số thuê bao là 0912479234, đăng nhập tài khoản Zalo “*Hang Dinh*” để nhận bảng tổng hợp số lô, số đề từ tài khoản zalo “*Kiểm*” của Nguyễn Thị Kiêm và từ tài khoản Zalo “*H T*” của Nguyễn Văn H.

Về cách thức chuyển số lô, đề được các đối tượng thỏa thuận thông qua tin nhắn zalo hoặc gọi điện trực tiếp để trao đổi. Số tiền thắng, thua sẽ được thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng vào ngày hôm sau, sau khi kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày mở thưởng.

Ngày 22/12/2023, tại tổ 13, phường T, thành phố H, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hoà Bình kiểm tra theo thủ tục hành chính đối với Trần Thị V và phát hiện các đối tượng đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề với nhau và với những người L quan. Quá trình làm việc, Nguyễn Thị L và các bị cáo đã tự nguyện đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của Nguyễn Thị L phù hợp với lời khai của các bị cáo và tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được, cụ thể như sau:

1. Nguyễn Thị L thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc với Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Đinh Thị Bình H và Nguyễn Xuân T vào ngày 22/12/2023, như sau:

- Nguyễn Thị L sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6, số Imei 1: 356472095267721, số Imei 2: 3564730095267729, lắp sim 0866970745, đăng nhập tài khoản Zalo “Hải Tiến” nhận tin nhắn hình ảnh bảng tổng hợp số lô, số đề do **Trần Văn V** dùng tài khoản Zalo “Bà già” gửi đến zalo “Hải Tiến” cho Nguyễn Thị L các số lô, số đề tương ứng số tiền là **12.440.000** đồng; Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày 22/12/2023, V trúng đề 02 số cuối (số 11) là: 21.000 đồng x 70 lần = 1.470.000 đồng; trúng đề 02 số đầu giải (số 76) là: 6.000 đồng x 70 lần = 420.000 đồng; trúng lô 27 giải (số 79 và 23 mỗi số 5 điểm) là: 10 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 800.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị L phải trả thưởng cho V số tiền là **2.690.000** đồng. Tổng số tiền L và V đánh bạc với nhau ngày 22/12/2023 được tính là **15.130.000** đồng.

- Nguyễn Thị L nhận tin nhắn hình ảnh bảng tổng hợp số lô, số đề do **Phan Thị Hồng N** dùng tài khoản Zalo “Thời tiết” gửi đến zalo “Hải Tiến” cho Nguyễn Thị L các số lô, số đề tương ứng số tiền là **11.493.000** đồng; Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày 22/12/2023, N trúng thưởng số lô 27 giải (số 14) là: 10 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 800.000 đồng. Nguyễn Thị L phải trả thưởng cho N số tiền là **800.000** đồng. Tổng số tiền L và N đánh bạc với nhau ngày 22/12/2023 được tính là **12.293.000** đồng.

- Nguyễn Thị L sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, số Imei 1: 354813602367722, số Imei 2: 356766632367724, lắp sim 0852070936, đăng nhập tài khoản Zalo “Văn Gấu” nhận tin nhắn số lô, số đề từ tài khoản Zalo “Hang Dinh” của **Đinh Thị Bình H** tương ứng số tiền là 3.107.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày 22/12/2023, Nguyễn Thị L không phải trả thưởng cho Đinh Thị Bình H. Tổng số tiền L và H đánh bạc với nhau ngày 22/12/2023 được tính là **3.107.000** đồng (Bút lục 182).

- Nguyễn Thị L sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, đăng nhập tài khoản Zalo “Văn Gấu” nhận số lô, số đề từ tài khoản Zalo “Cu tít” của **Nguyễn Xuân T** tương ứng với số tiền là 1.900.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày 22/12/2023, Nguyễn Thị L không phải trả thưởng cho Nguyễn Xuân T. Tổng số tiền L và Tuấn đánh bạc với nhau ngày 22/12/2023 được tính là **1.900.000đ**. (Bút lục 183)

Tổng số tiền mà Nguyễn Thị L đã thu gom ngày 22/12/2023 là 28.940.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì tổng số tiền trúng lô, đề mà Nguyễn Thị L phải thanh toán là 3.490.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền mà Nguyễn Thị L phải chịu trách nhiệm về hành vi tổ chức đánh bạc là **32.430.000** đồng.

Về thanh toán tiền, toàn bộ số tiền mua, bán số lô, số đề và tiền trúng thưởng giữa Nguyễn Thị L, Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Đinh Thị Bình H và Nguyễn Xuân T chưa thanh toán tiền cho nhau.

2. Hành vi Tổ chức đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, đề trái phép và số tiền đánh bạc giữa **Đinh Thị Bình H** và **Nguyễn Thị Kiểm, Nguyễn Văn H** vào ngày 22/12/2023 như sau:

- Đinh Thị Bình H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, số Imei 1: 358598934073918, số Imei 2: 358598934142093, lắp sim 0912479234, đăng nhập tài khoản Zalo “*Hang Dinh*” để nhận tin nhắn hình ảnh bảng tổng hợp số lô, số đề do **Nguyễn Thị K** dùng tài khoản Zalo “*Kiểm*” gửi đến tài khoản Zalo “*Hang Dinh*” cho Đinh Thị Bình H các số lô, số đề tương ứng với số tiền là **8.450.000** đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày 22/12/2023, Kiểm trúng đề (số 11) là: 25.000 đồng x 70 lần = 1.750.000 đồng; trúng lô 27 giải là các số 28, 51, 52, 68, 90, 91 và 92, tổng số điểm trúng thưởng 48 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 3.480.000 đồng. Tổng số tiền H phải trả thưởng cho K là **5.590.000** đồng. Tổng số tiền H và K đánh bạc với nhau ngày 22/12/2023 được tính là **14.040.000** đồng.

- Đinh Thị Bình H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, đăng nhập tài khoản Zalo “*Hang Dinh*” nhận số lô 49, 94 mỗi số 170 điểm. Số tiền $(170 \times 2) \times 22.000$ đồng/1 điểm = **7.480.000** đồng từ tài khoản Zalo “*H T*” của Nguyễn Văn H. Sau đó H chuyển cho L 140 điểm x 21.800 đồng/1 điểm = 3.052.000 đồng, giữ lại 200 điểm x 22.000 đồng = **4.400.000** đồng.

Tổng số tiền mà Đinh Thị Bình H đã thu gom số lô, số đề của Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn H vào ngày 22/12/2023 với tổng số tiền là **15.930.000** đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì tổng số tiền trúng lô, đề mà Đinh Thị Bình H phải thanh toán là **5.590.000** đồng. Như vậy, tổng số tiền mà Đinh Thị Bình H phải chịu trách nhiệm về hành vi tổ chức đánh bạc là **21.520.000** đồng.

Về thanh toán tiền, toàn bộ số tiền mua, bán số lô, số đề và tiền trúng thưởng giữa Nguyễn Thị L, Đinh Thị Bình H, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn H chưa thanh toán tiền cho nhau.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) chiếc máy tính bảng Ipad mini4, số Imei: 35927506-7426291 thu giữ của Trần Thị V;

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6, số Imei 1: 356472095267721, số Imei 2: 3564730095267729 và 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, số Imei 1: 354813602367722, số Imei 2: 356766632367724 do Nguyễn Thị L giao nộp;

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, số Imei 1: 866983054348750, số Imei 2: 866983054348743 do Phan Thị Hồng N giao nộp;

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, số Imei 1: 358598934073918, số Imei 2: 358598934142093 do Đinh Thị Bình H giao nộp;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31, số Imei 1: 357985640192, Imei 2: 358356560192589 do Nguyễn Thị K giao nộp;

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M51, số Imei 1: 353544563787357, số Imei 2: 353914473787351 do Nguyễn Văn H giao nộp.

Tất cả các vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H để chờ xử lý theo quy định.

- Đối với 03 (ba) tờ giấy có ghi các số lô, số đề thu giữ của Trần Thị V; 01 (một) tờ giấy A4, hai mặt ghi các số lô, số đề do Phan Thị Hồng N giao nộp Cơ quan điều tra, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu đen do ông Nguyễn Xuân T sử dụng để nhắn tin mua số lô, số đề của Nguyễn Thị L, chưa thu giữ được. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm vật chứng, khi tìm được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận điều tra số 39/BKL-ĐCSHS của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H ngày 29/3/2024 và văn bản số 524/ĐCSHS ngày 31/3/2024 về việc bổ sung, đính chính bản kết luận điều tra đề nghị truy tố ngày 31/3/2024, kết luận:

Nguyễn Thị L đã tổ chức đánh bạc dưới hình thức trực tiếp bán số lô, số đề và thu gom số lô, số đề của Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Đinh Thị Bình H và Nguyễn Xuân T với tổng số tiền là **32.430.000** đồng (bán số lô, số đề với số tiền là 28.940.000 đồng, trúng thưởng với số tiền là 3.490.000đ).

Đinh Thị Bình H đã tổ chức đánh bạc dưới hình thức trực tiếp bán và thu gom số lô, số đề của Nguyễn Thị K và Nguyễn Văn H với tổng số tiền là **21.520.000** đồng (bán số lô, số đề với số tiền là 15.930.000 đồng, trúng thưởng với số tiền là 5.590.000 đồng) và thực hiện hành vi đánh bạc với Nguyễn Thị L với tổng số tiền là 3.107.000 đồng (mua số lô số đề với số tiền 3.107.000 đồng, không trúng thưởng).

Trần Thị V đã thực hiện hành vi mua, bán số lô số đề với Nguyễn Thị L với tổng số tiền là **15.130.000** đồng (thu gom bán số lô, số đề với số tiền 12.440.000 đồng; trúng thưởng với số tiền là 2.690.000 đồng).

Phan Thị Hồng N đã thực hiện hành vi đánh bạc cùng Nguyễn Thị L với tổng số tiền là **12.293.000** đồng (mua số lô, số đề với số tiền 11.493.000 đồng; trúng thưởng với số tiền là 800.000 đồng).

Nguyễn Thị K đã thực hiện hành vi đánh bạc cùng Đinh Thị Bình H với tổng số tiền là 14.040.000 đồng (mua số lô, số đề với số tiền là 8.450.000 đồng, trúng thưởng với số tiền là 5.590.000 đồng).

Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi đánh bạc cùng Đinh Thị Bình H với tổng số tiền là **7.480.000** đồng (mua số lô với số tiền là 7.480.000 đồng, không trúng thưởng).

Hành vi của Nguyễn Thị L, Đinh Thị Bình H đã đủ yếu tố cấu thành hành vi tổ chức đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành hành vi Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với hành vi của Nguyễn Xuân T, Đinh Thị Bình H vào ngày 22/12/2023 đã tham gia mua, bán số lô, số đề với bị cáo Nguyễn Thị L. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc của mỗi người dưới 5.000.000 đồng (trong đó: Nguyễn Xuân T mua số lô, số đề của L với số tiền là 1.900.000 đồng; Đinh Thị Bình H mua số lô, số đề của L với số tiền là 3.107.000đ), bản thân những người này chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án tù về các tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc. Hành vi

đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề ngày 22/12/2023 của các đối tượng trên chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Xuân T, Đinh Thị Bình H theo quy định.

Bản Cáo trạng số 61/CT-VKSTPHB ngày 25/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị L, Đinh Thị Bình H về tội Tổ chức đánh bạc theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo: Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn H về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, tất cả các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, các bị cáo nhận tội, không kêu oan.

Nguyễn Xuân T tham gia đánh bạc xác nhận đã đánh bạc số tiền 1.900.000 (một triệu chín trăm nghìn) đồng do Nguyễn Thị L là người bán số lô, số đề. Tuấn đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Tại phiên tòa, Tuấn công nhận những lời khai L quan đến hành vi đánh bạc của bản thân do bị cáo L là người ghi số đề, số lô là đúng.

Ý kiến của đại diện Viện K sát:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo.

Về nhân thân và vai trò của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thị L là người giữ vai trò chính, cầm đầu việc tổ chức đánh bạc và có 01 tiền sự; bị cáo H tổ chức đánh bạc số tiền ít hơn bị cáo L. Các bị cáo Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Nguyễn Thị K thực hiện hành vi cấu thành tội đánh bạc NH đều có nhân thân tốt. Riêng bị cáo Nguyễn Văn H đã được xóa tiền sự và số tiền đánh bạc thấp nhất, giữ vai trò thứ yếu. Các bị cáo đều giữ vai trò là đồng phạm, thực hành tích cực. Tuy nhiên căn cứ vào số tiền các bị cáo tham gia vào hành vi phạm tội và hưởng lợi bất chính số tiền tương ứng với vai trò của bị cáo trong vụ án.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Thị L: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đến cơ quan công đầu thú và tự nguyện nộp số tiền hưởng lợi bất chính; bị cáo thường xuyên ốm đau bệnh tật. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên Nguyễn Thị L có 01 tiền sự: ngày 25/9/2023 bị Công an phường T, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng bằng hình thức phạt tiền 400.000đ theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPHC ngày 25/9/2023. Đã nộp phạt ngày 29/9/2023. Bị cáo chưa được xóa tiền sự lại còn có hành vi phạm tội tổ chức đánh bạc nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo răn đe.

Bị cáo Đinh Thị Bình H: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đầu thú và tự nguyện nộp số tiền hưởng lợi bất chính. Gia đình bị cáo có người có

công với cách mạng (bác ruột là liệt sĩ, cậu ruột được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến công hạng ba, bố chồng bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì), hoàn cảnh của bị cáo là lao động chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Thị V, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Bị cáo Phan Thị Hồng N, Nguyễn Thị K: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã đầu thú và đã tự nguyện nộp số tiền hưởng lời bất chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã đầu thú, nộp lại số tiền hưởng lời bất chính là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện K sát đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L và bị cáo Đinh Thị Bình H phạm Tội tổ chức đánh bạc.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị L: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 12 (*mười hai*) tháng tù đến 15 (*mười lăm*) tháng tù.

Đối với bị cáo Đinh Thị Bình H: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H từ 12 (*mười hai*) đến 15 (*mười lăm*) tháng tù nH cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách;

- Tuyên bố các bị cáo Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn H phạm tội đánh bạc;

Đối với bị cáo Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Nguyễn Thị K: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Nguyễn Thị K từ 09 (*chín*) đến 12 (*mười hai*) tháng tù nH cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo H từ 06 (*sáu*) đến 9 (*chín*) tháng tù nH cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu xung công:

- 01 (một) chiếc máy tính bảng Ipad mini4, số Imei: 35927506-7426291 thu giữ của Trần Thị V;

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6, số Imei 1: 356472095267721, số Imei 2: 3564730095267729 và 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, số Imei 1: 354813602367722, số Imei 2: 356766632367724 do Nguyễn Thị L giao nộp;

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, số Imei 1: 866983054348750, số Imei 2: 866983054348743 do Phan Thị Hồng N giao nộp;

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, số Imei 1: 358598934073918, số Imei 2: 358598934142093 do Đinh Thị Bình H giao nộp;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31, số Imei 1: 357985640192, Imei 2: 358356560192589 do Nguyễn Thị K giao nộp;

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M51, số Imei 1: 353544563787357, số Imei 2: 353914473787351 do Nguyễn Văn H giao nộp.

Các tang vật trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hòa Bình

- Đối với 03 (ba) tờ giấy có ghi các số lô, số đề thu giữ của Trần Thị V; 01 (một) tờ giấy A4, hai mặt ghi các số lô, số đề do Phan Thị Hồng N giao nộp Cơ quan điều tra, được chuyển theo hồ sơ vụ án, đề nghị tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu đen do ông Nguyễn Xuân T sử dụng để nhắn tin mua số lô, số đề của Nguyễn Thị L, chưa thu giữ được. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm vật chứng, khi nào tìm được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Truy thu xung công quỹ Nhà nước số tiền hưởng lời bất chính của các bị cáo, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Thị L là 3.490.000 (*Ba triệu bốn trăm chín mươi nghìn*) đồng; Bị cáo Đinh Thị Bình H là 8.697.000 (*tám triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn*) đồng; Bị cáo Trần Thị V là 12.440.000 (*mười hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn*) đồng; Bị cáo Phan Thị Hồng N là 11.493.000 (*mười một triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn*) đồng (mua số lô, đề của L); Bị cáo Nguyễn Thị K là 8.450.000 (*tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn*) đồng; Bị cáo Nguyễn Văn H là 7.480.000 (*Bảy triệu bốn trăm tám mươi nghìn*) đồng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Các ý kiến tranh luận:

Các bị cáo nhận thấy đề nghị của Viện K sát về tội danh của bị cáo là đúng, hình phạt hoàn toàn phù hợp nên không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Thị L: Bị cáo thấy vô cùng ân hận về hành vi của mình, mong HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo bệnh tật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Đinh Thị Bình H: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, vô cùng hối hận. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bị cáo phải

phụng dưỡng, chăm sóc hai mẹ già giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có mẹ già

Bị cáo Trần Thị V: Bị cáo nhận thấy hành vi của bản thân là sai trái, bị cáo sẽ cố gắng sửa chữa. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phan Thị Hồng N: Bị cáo đã nhận thức được sai lầm. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị K: Bị cáo nhận thấy hành vi của bản thân là sai trái. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn H: Bị cáo nhận thấy mình đã sai. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Trong ngày 22/12/2023 Nguyễn Thị L, Đinh Thị Bình H đã tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề cụ thể: Nguyễn Thị L tổ chức đánh bạc bằng hình thức trực tiếp bán số lô, số đề và thu gom số lô, số đề của Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Đinh Thị Bình H và Nguyễn Xuân T với tổng số tiền là 32.430.000 (Ba mươi hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng (Trong đó: bán số lô, số đề với số tiền là 28.940.000 đồng. trúng thưởng số tiền là 3.490.000 đồng); Đinh Thị Bình H đã tổ chức đánh bạc dưới hình thức trực tiếp bán và thu gom số lô, số đề của Nguyễn Thị K và Nguyễn Văn H với tổng số tiền là 21.520.000đ (bán số lô, số đề với số tiền là 15.930.000đ, trúng thưởng với số tiền là 5.590.000đ) và thực hiện hành vi đánh bạc với Nguyễn Thị L với tổng số tiền là 3.107.000đ (mua số lô số đề với số tiền 3.107.000đ, không trúng thưởng) nhằm hưởng lợi bất chính.

Cùng trong ngày 22/12/2023, các bị cáo Trần Thị V, Phan Thị Hồng N; Nguyễn Thị K; Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề cụ thể: Trần Thị V đã thực hiện hành vi mua, bán số lô số đề với Nguyễn Thị L với tổng số tiền là 15.130.000đ (thu gom số lô, số đề với số tiền 12.440.000đ; trúng thưởng với số tiền là 2.690.000đ); Phan Thị Hồng N đã thực hiện hành vi đánh bạc cùng Nguyễn Thị L với tổng số tiền là 12.293.000đ (mua số lô, số đề với số tiền 11.493.000đ; trúng thưởng với số tiền là 800.000đ); Nguyễn Thị K đã thực hiện hành vi đánh bạc cùng Đinh Thị Bình H với tổng số tiền là 14.040.000đ (mua số lô, số đề với số tiền là 8.450.000đ, trúng thưởng với số tiền là 5.590.000đ); Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi đánh bạc cùng Đinh Thị Bình

H với tổng số tiền là 7.480.000 đồng (mua số lô với số tiền là 7.480.000đ, không trúng thưởng) nhằm hưởng lợi bất chính,

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị L, Đinh Thị Bình H đã cấu thành tội Tổ chức đánh bạc. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội tổ chức đánh bạc theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn H đã cấu thành tội đánh bạc. Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của các bị cáo:* Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do hám lời bất chính đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc dưới hình thức tổ chức ghi số lô, số đề và mua số lô số đề được thua bằng tiền. Cần có mức án khiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra để giáo dục các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị L là người cầm đầu tổ chức đánh bạc. Bị cáo L có nhân thân không tốt (có 01 tiền sự) nên phải nghiêm trị, áp dụng hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo sự răn đe và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Đinh Thị Bích H, Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Nguyễn Thị K là người có nhân thân tốt, bị cáo Nguyễn Văn H đã được xóa tiền sự. Các bị cáo đều lần đầu phạm tội, trước khi bị xử lý về hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc ngày 22/12/2023 các bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo; xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Các bị cáo đã thực hiện nộp số tiền tổ chức đánh bạc, đánh bạc nhằm khắc phục hậu quả nên áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đảm bảo ý nghĩa của hình phạt, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

Đại diện Viện K sát đề nghị xử phạt các bị cáo hình phạt tù là phù hợp so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả tội phạm mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên bị cáo L tình trạng sức khỏe không tốt, đang trong quá trình điều trị bệnh ung thư kéo dài nhiều năm, xét thấy cho bị cáo hưởng mức hình phạt đầu khung hình phạt cũng đủ để bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt trong tù tự suy nghĩ, tự cải tạo, sửa đổi và trở thành công dân tốt.

Riêng đối với bị cáo Đinh Thị Bình H thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc, đồng thời trong ngày 22/12/2023 có hành vi đánh bạc số tiền 3.107.000 đồng chưa đủ cấu thành tội phạm đánh bạc đã bị cơ quan cảnh sát điều tra xử phạt vi phạm hành chính. Do hành vi bị xử phạt đồng thời cùng ngày thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc, quyết định xử phạt hành chính có sau khi thực hiện hành vi phạm tội tổ chức đánh bạc nên áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo không xem xét là tiền sự trong vụ án hình sự này. Bị cáo Đinh Thị Bình H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, gia đình có nhiều người có công với cách mạng xét thấy áp dụng mức hình phạt đầu

khung hình phạt và áp dụng hình phạt tù có điều kiện, không cần cách ly khỏi đời sống xã hội cũng đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Nguyễn Thị L, Đinh Thị Bình H là người có vai trò chính, cầm đầu, tổ chức đánh bạc nhằm thu lời bất chính. Trong ngày 22/12/2023 L đã tổ chức đánh bạc số tiền là 32.430.000 (*Ba mươi hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn*) đồng và H đã tổ chức đánh bạc số tiền là 21.520.000 (*hai mươi một triệu năm trăm hai mươi nghìn*) đồng.

Các bị cáo là đồng phạm cùng có vai trò thực hành giản đơn, căn cứ vào số tiền đánh bạc và thu lời bất chính từ việc đánh bạc nên vai trò lần lượt theo số tiền tham gia vào hành vi đánh bạc: Bị cáo Nguyễn Thị K đánh bạc với số tiền 14.000.000 đồng cao nhất nên mức hình phạt phải tương xứng với số tiền đã đánh bạc. Tiếp theo mức hình phạt thứ hai là bị cáo Trần Thị V đánh bạc với số tiền 12.440.000 đồng. Tiếp đến là bị cáo Phan Thị Hồng N số tiền đánh bạc là 11.493.000 đồng. Đánh bạc số tiền thấp nhất là bị cáo Nguyễn Văn H đánh bạc số tiền 7.480.000 đồng – số tiền đánh bạc ít nhất so với các bị cáo nên sẽ được xem xét mức hình phạt nhẹ nhất.

Các bị cáo cùng tham gia đánh bạc nên là đồng phạm giản đơn của nhau.

Bên cạnh việc xem xét định lượng hình phạt căn cứ số tiền đã tham gia đánh bạc Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để đảm bảo phân hóa hình phạt đối với từng bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo Nguyễn Thị L: đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú, đã tự nguyện nộp số tiền đã đánh bạc phải truy thu sung công, bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt: thường xuyên đau ốm, đã phẫu thuật và điều trị bệnh ung thư kéo dài là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đinh Thị Bình H: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội đã đầu thú; gia đình bị cáo có người có công với cách mạng (*bác ruột là liệt sĩ, cậu ruột được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến công hạng ba, bố chồng bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì*), đã tự nguyện nộp lại số tiền đã tổ chức đánh bạc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Thị V quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; sau khi phạm tội đã đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phan Thị Hồng N, Nguyễn Thị K: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội đã đầu thú; trước khi xét xử đã tự nguyện nộp số tiền đánh bạc là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Sau khi phạm tội đã đầu thú; bị cáo đã chủ động nộp toàn bộ số tiền đánh bạc; Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn phải nuôi con khuyết tật; bị cáo có bố đẻ được tặng huy chương vì sự nghiệp phát triển nông thôn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Do các bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[6] *Về vật chứng vụ án*: Căn cứ vào các Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 146 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu xung công đối với các tài sản các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội gồm:

- 01 (một) chiếc máy tính bảng Ipad mini4, số Imei: 35927506-7426291 thu giữ của Trần Thị V;

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6, số Imei 1: 356472095267721, số Imei 2: 3564730095267729 và 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, số Imei 1: 354813602367722, số Imei 2: 356766632367724 do Nguyễn Thị L giao nộp;

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, số Imei 1: 866983054348750, số Imei 2: 866983054348743 do Phan Thị Hồng N giao nộp;

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, số Imei 1: 358598934073918, số Imei 2: 358598934142093 do Đinh Thị Bình H giao nộp;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31, số Imei 1: 357985640192, Imei 2: 358356560192589 do Nguyễn Thị K giao nộp;

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M51, số Imei 1: 353544563787357, số Imei 2: 353914473787351 do Nguyễn Văn H giao nộp.

Các tang vật trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hòa Bình theo quyết định chuyển vật chứng và biên bản giao nhận vật chứng.

- Đối với 03 (ba) tờ giấy có ghi các số lô, số đề thu giữ của Trần Thị V; 01 (một) tờ giấy A4, hai mặt ghi các số lô, số đề do Phan Thị Hồng N giao nộp Cơ quan điều tra, được chuyển theo hồ sơ vụ án, đề nghị tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu đen do ông Nguyễn Xuân T sử dụng để nhắn tin mua số lô, số đề của Nguyễn Thị L, chưa thu giữ được. Cơ

quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm vật chứng, khi nào tìm được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền hưởng lợi bất chính: Do các bị cáo chưa kịp thanh toán tiền với nhau số tiền đánh bạc và trả thưởng từ việc đánh bạc thì bị cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện nên bị cáo nào đánh bạc bao nhiêu tiền sẽ phải bị tịch thu xung công số tiền đã đánh bạc; bị cáo nào là người phải trả thưởng sẽ bị tịch thu số tiền phải trả thưởng.

- Số tiền các bị cáo bị truy thu phải nộp vào ngân sách Nhà nước do hưởng lợi bất chính từ hành vi tổ chức đánh bạc như sau:

+ Bị cáo Nguyễn Thị L là 3.490.000 (ba triệu bốn trăm chín mươi nghìn) đồng (gồm: 2.690.000 đồng trả thưởng cho V và 800.000 đồng trả thưởng cho N). Bị cáo đã nộp tiền tham gia đánh bạc theo biên lai thu tiền số 0000118 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H ngày 22/4/2024 đã tạm thu số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng tiền tạm thu tiền khắc phục hậu quả, đối trừ bị cáo L được trả lại 11.510.000 (mười một triệu năm trăm mười nghìn) đồng.

+ Bị cáo Đinh Thị Bình H là 8.697.000 (tám triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn) đồng (gồm số tiền mua lô, đề của L là 3.107.000 đồng và số tiền phải trả thưởng cho K là 5.590.000 đồng). Đối trừ vào biên lai thu tiền số 0000118 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H ngày 22/4/2024 đã tạm thu số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng tiền tạm thu tiền khắc phục hậu quả thì bị cáo H được hoàn trả lại 1.326.000 (một triệu ba trăm hai mươi sáu) đồng.

- Số tiền các bị cáo bị truy thu phải nộp vào Ngân sách Nhà nước do hưởng lợi bất chính từ hành vi đánh bạc như sau:

+ Bị cáo Trần Thị V là 12.440.000 (mười hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn) đồng (mua số lô, đề của L).

+ Bị cáo Phan Thị Hồng N là 11.493.000 (mười một triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn) đồng (mua số lô, đề của L). Đối trừ vào biên lai thu tiền số 0000132 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H ngày 22/5/2024 đã tạm thu số tiền 12.293.000 đồng thì bị cáo N được hoàn trả lại 800.000 đồng;

+ Bị cáo Nguyễn Thị K là 8.450.000 đồng (mua số lô, đề của H). Đối trừ vào số tiền tạm thu theo biên lai thu tiền số 0000131 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H ngày 22/5/2024 đã tạm thu số tiền 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng thì bị cáo K đã chấp hành đủ số tiền truy thu sung công, được trả lại 5.550.000 (năm triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng.

+ Bị cáo Nguyễn Văn H là 7.480.000 (bảy triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng (mua số lô, đề của H). Đối trừ vào số tiền tạm thu theo biên lai thu tiền số 0000130 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H ngày 22/5/2024 là 7.480.000 (bảy triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng. Bị cáo H chấp hành đủ số tiền truy thu sung công.

Các bị cáo đã tự nguyện nộp tiền tạm nộp khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, Hội đồng xét xử cần quyết định chuyển thành số tiền truy thu xung công theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi đánh bạc (mua, bán số lô, số đề với bị cáo Nguyễn Thị L) do Nguyễn Xuân T, Đinh Thị Bình H thực hiện vào ngày 22/12/2023, số tiền đánh bạc của mỗi người chưa đủ cấu thành tội phạm (Nguyễn Xuân T mua số lô, số đề của L với số tiền là 1.900.000đ; Đinh Thị Bình H mua số lô, số đề của L với số tiền là 3.107.000đ), bản thân những người này chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án tù về các tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc. Hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề ngày 22/12/2023 của các đối tượng trên chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Xuân T, Đinh Thị Bình H theo quy định. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Đối với bị cáo Vũ Thị Hiền: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Tân Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Đối với bị cáo Trần Thị V: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Đối với bị cáo Phan Thị Hồng N: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Đối với bị cáo Nguyễn Thị K: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố:

Các bị cáo Nguyễn Thị L, Đinh Thị Bình H phạm Tội tổ chức đánh bạc;

Các bị cáo Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn H phạm Tội đánh bạc.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi các ngày tạm giữ từ ngày 23/12/2023 đến ngày 28/12/2023.

- Xử phạt bị cáo Đinh Thị Bình H 12 (mười hai) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án, ngày 24/5/2024;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K; Trần Thị V mỗi bị cáo 10 (mười) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án, ngày 24/5/2024;

- Xử phạt bị cáo Phan Thị Hồng N 09 (chín) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án, ngày 24/5/2024;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 (bảy) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án, ngày 24/5/2024.

Giao bị cáo Đinh Thị Bình H, Phan Thị Hồng N, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Mông Hóa, thành phố H, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Thị V cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu xung công:

+ 01 (một) chiếc máy tính bảng Ipad mini4, số Imei: 35927506-7426291 thu giữ của Trần Thị V;

+ 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6, số Imei 1: 356472095267721, số Imei 2: 3564730095267729 và 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, số Imei 1: 354813602367722, số Imei 2: 356766632367724 do Nguyễn Thị L giao nộp;

+ 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, số Imei 1: 866983054348750, số Imei 2: 866983054348743 do Phan Thị Hồng N giao nộp;

+ 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, số Imei 1: 358598934073918, số Imei 2: 358598934142093 do Đinh Thị Bình H giao nộp;

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31, số Imei 1: 357985640192, Imei 2: 358356560192589 do Nguyễn Thị K giao nộp;

+ 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M51, số Imei 1: 353544563787357, số Imei 2: 353914473787351 do Nguyễn Văn H giao nộp.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hòa Bình theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 87/BB/24 ngày 17/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

- Truy thu xung công vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo hưởng lời bất chính từ hành vi đánh bạc:

+ Số tiền 3.490.000 (ba triệu bốn trăm chín mươi nghìn) đồng đối với bị cáo Nguyễn Thị L. Đối trừ vào tiền bị cáo L đã tạm nộp là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng theo biên lai thu tiền số 0000113 ngày 17/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, chuyển thành tiền truy thu sung công cho bị cáo L. Bị cáo L được trả lại 11.510.000 (mười một triệu năm trăm mười nghìn) đồng.

+ Số tiền 8.697.000 (tám triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn) đồng đối với bị cáo Đinh Thị Bình H. Đối trừ vào tiền bị cáo H đã tạm nộp 10.000.000 (mười triệu) đồng theo biên lai thu tiền số 0000118 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H ngày 22/4/2024, chuyển thành tiền truy thu sung công cho bị cáo H. Bị cáo H được hoàn trả lại 1.326.000 (một triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn) đồng.

+ Số tiền 12.440.000 (mười hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn) đồng đối với bị cáo Trần Thị V;

+ Số tiền 11.493.000 (mười một triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn) đồng đối với bị cáo Phan Thị Hồng N. Đối trừ vào tiền bị cáo N đã nộp 12.293.000 (mười hai triệu hai trăm chín mươi ba nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000132 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H ngày 22/5/2024, chuyển thành tiền truy thu sung công cho bị cáo N. Bị cáo N được hoàn trả lại 800.000 (tám trăm nghìn) đồng;

+ Số tiền 8.450.000 (tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng đối với bị cáo Nguyễn Thị K. Đối trừ vào số tiền tạm thu 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng theo biên lai thu tiền số 0000131 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H ngày 22/5/2024, chuyển thành tiền truy thu sung công cho bị cáo K. Bị cáo K được trả lại 5.550.000 (năm triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng.

+ Số tiền 7.480.000 (bảy triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Đối trừ vào số tiền tạm thu 7.480.000 (Bảy triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000130 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H ngày 22/5/2024, chuyển thành tiền truy thu cho bị cáo H.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Thị L, Đinh Thị Bình H, Nguyễn Thị K; Trần Thị V, Phan Thị Hồng N, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CQCSĐT THADS thành phố H;
- CQ THAHS Công an THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Đà Giang